

QUYẾT ĐỊNH THAM GIA ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

STUDENTS DECISION TO PARTICIPATE IN SECURITIES INVESTMENT OF HANOI UNIVERSITY OF INDUSTRY

Lê Thị Hồng Nhung¹, Mai Tuấn Kiệt¹, Đỗ Thị Mai¹,
Tạ Hồng Chiến¹, Nguyễn Thị Phương¹, Nguyễn Thị Nguyệt Dung^{2,*}

TÓM TẮT

Ngày nay sinh viên được tiếp cận với các thông tin của thị trường tài chính. Chỉ cần số vốn nhỏ các bạn sinh viên đã có thể tham gia thị trường chứng khoán. Hiện nay, có rất nhiều công trình nghiên cứu về hoạt động đầu tư chứng khoán, nhưng đối tượng là sinh viên thì chưa được khai thác nhiều. Nghiên cứu lựa chọn phạm vi là sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội nhằm đánh giá thực trạng hoạt động đầu tư chứng khoán của sinh viên trong trường, qua đó đưa ra các giải pháp để hoạt động đầu tư chứng khoán diễn ra hiệu quả.

Từ khóa: Đại học Công nghiệp Hà Nội, đầu tư chứng khoán, sinh viên.

ABSTRACT

Today students have access to financial market information. With just a small amount of capital, students can participate in the stock market. Currently, there are many research works on securities investment activities, but students are not yet exploited much. The study selects the scope of students of Hanoi University of Industry in order to assess the current situation of securities investment activities of students at the university, thereby offering solutions to make securities investment activities take place effectively. fruit.

Keywords: Hanoi University of Industry, stock investment, students.

¹Lớp Kế toán đầu tư 01 - K14, Khoa Quản lý kinh doanh, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

²Khoa Quản lý kinh doanh, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

*Email: nguyetdunghai@gmail.com

1. GIỚI THIỆU

Trong năm 2021, mặc dù tình hình dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, TTCK Việt Nam vẫn tăng trưởng ổn định. Trong nước, trong nửa đầu năm 2021, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Việt Nam đã thực hiện tốt mục tiêu kép vừa chống dịch, vừa đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, nhờ đó, nhiều chỉ tiêu kinh tế vẫn hoàn thành theo đúng kế hoạch. Bước sang Quý III, dịch bệnh bùng phát và diễn biến phức tạp tại nhiều tỉnh, thành khiến quá trình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp bị ảnh hưởng, dẫn đến TTCK có những phiên giảm điểm. Tuy nhiên, việc từng bước kiểm soát dịch bệnh và nới lỏng giãn cách xã hội trong cuối quý III đã thúc đẩy triển vọng phục hồi tích cực của nền kinh tế Việt Nam, tạo đà cho TTCK hồi phục và tăng trưởng trở lại trong thời gian vừa qua. Mặt bằng lãi suất

thấp cũng khiến TTCK tiếp tục là kênh đầu tư hấp dẫn so với tiền gửi tiết kiệm.

Nhận thức được cơ hội trên, nhiều nhà đầu tư cá nhân trong đó có sinh viên cũng tự học hỏi và tham gia đầu tư chứng khoán. Theo số liệu của Business Insider - một tờ báo điện tử về doanh nghiệp, người nổi tiếng và các tin tức tài chính và kinh doanh Mỹ, các video được gắn hashtag (thẻ) #finance, #invest hoặc #stocktok trên Tiktok nhận được hàng tỷ lượt xem - cụ thể tổng cộng là 7,5 tỷ tại thời điểm giữa tháng 7/2021. Đó là minh chứng rõ rệt nhất cho thấy, “đầu tư” là một trong những mối quan tâm hàng đầu hiện nay của sinh viên Gen Z.

Sinh viên Đại học Công nghiệp Hà Nội được biết đến với sự năng động, chăm chỉ, ham học hỏi. Theo khảo sát nhanh của nhóm, có khoảng 30% sinh viên đã và đang tham gia đầu tư chứng khoán, một số bạn có thể tự chu cấp cho bản thân nhờ số tiền đầu tư. Xuất phát từ thực tiễn và các vấn đề nêu trên, nhóm tác giả tiến hành nghiên cứu quyết định đầu tư chứng khoán của sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội để khảo sát thực trạng tham gia đầu tư của sinh viên trong trường và đưa ra các chương trình, giải pháp để sự tham gia đầu tư chứng khoán diễn ra sôi nổi, tạo môi trường học tập, nâng cao kiến thức, kĩ năng cho sinh viên Đại học Công nghiệp Hà Nội.

2. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU VÀ CƠ SỞ LÝ LUẬN

2.1. Tổng quan nghiên cứu

Khái niệm “Đầu tư chứng khoán” tại Việt Nam không còn xa lạ, đặc biệt trong thời điểm dịch Covid 19, số nhà đầu tư F0 tham gia thị trường tăng đột biến. Theo số liệu từ Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cho thấy, tính đến 30-4-2022, các nhà đầu tư trong nước đã mở mới 232.328 tài khoản chứng khoán, trong đó các nhà đầu tư cá nhân mở mới 231.782 tài khoản. Số lượng tài khoản do nhà đầu tư tổ chức mở là 178, lũy kế đạt 13.670 tài khoản, một con số cao kỉ lục.

Nhiều công trình nghiên cứu đã tiến hành khảo sát, đánh giá thực trạng đầu tư chứng khoán tại Việt Nam.

Nghiên cứu với chủ đề “Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư Chứng khoán của các Nhà đầu tư cá nhân trên địa bàn TP. Đà Nẵng tại các Sàn giao dịch chứng khoán” của tác giả Huỳnh Thanh Nhã. Bài nghiên cứu với

mục đích xác định các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư chứng khoán của các nhà đầu tư cá nhân trên cơ sở lý thuyết cũng như các mô hình thực tiễn. Từ đó phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư chứng khoán của các nhà đầu tư cá nhân trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng tại các Sàn giao dịch chứng khoán. Trên cơ sở đó, đề xuất những kiến nghị cần thiết cho việc thu hút các nhà đầu tư cá nhân trong việc tham gia đầu tư trên thị trường chứng khoán.

Nghiên cứu với chủ đề “*Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư của các nhà đầu tư cá nhân trên thị trường chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh*” của hai tác giả Phạm Ngọc Toàn và Nguyễn Thành Long. Nghiên cứu hướng đến việc nghiên cứu xác định các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư của các nhà đầu tư cá nhân trên thị trường chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả nghiên cứu nhằm giúp nhà đầu tư nâng cao hiệu quả trong việc ra quyết định đầu tư và cũng gợi ý cho các công ty niêm yết trong việc trình bày và cung cấp thông tin minh bạch trên báo cáo tài chính phục vụ cho nhiều đối tượng trong đó có các nhà đầu tư cá nhân. Nghiên cứu trên đã nêu ra được đầy đủ năm yếu tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư của nhà đầu tư trong đó có cả nhân tố khách quan và nhân tố chủ quan. Tuy nhiên bài nghiên cứu có nội dung phần lớn đều chỉ tập trung vào những đối tượng đã có kinh nghiệm đầu tư lâu năm, ngoài ra bài nghiên cứu vẫn chưa nêu ra được những điều kiện cần và đủ khi nhà đầu tư muốn tham gia vào thị trường.

Về đề tài đầu tư của học sinh, sinh viên đối với chứng khoán trên quốc tế là một xu hướng rất thịnh hành, chúng ta sẽ xem xét về “*The 2022 Investopedia Financial Literacy Survey Methodology*” sau đây từ Investopedia, xu hướng đầu tư chứng khoán chủ yếu thuộc các bạn thuộc thế hệ thanh thiếu niên (Millennials) và Gen X chủ yếu là những người trưởng thành.

Việc đầu tư chứng khoán rất được phát triển bên các nước Châu Âu, thậm chí họ còn khuyến cáo đầu tư chứng khoán vì năm nay (2022) được đánh giá là một năm bội thu về tiền thưởng và lợi nhuận đầu tư. Theo như bài viết từ Claer Barrett phân tích, trong vòng suốt 12 tháng đã qua từ 2021 tới 2022, lợi nhuận tài chính là rất cao và không ngạc nhiên khi hơn 58% người đọc bài viết này đều nói rằng đầu tư tiền là mục tiêu phổ thông của họ.

Một bài khảo sát nữa từ KnightFrank: “*Khảo sát về 2022: bạn sẽ đầu tư, tiết kiệm hay chi tiêu?*” đã chỉ ra thông số về chỉ tiêu đầu tư cũng như số lượng nhà đầu tư các thế hệ.

Ngoài các nghiên cứu nêu trên, còn rất nhiều công trình nghiên cứu khác. Các công trình đều đã tìm ra được một số các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư chứng khoán của nhà đầu tư tuy nhiên mới chỉ tập trung nghiên cứu các nhân tố khách quan ảnh hưởng đến quyết định đầu tư trong khi vẫn chưa phân tích được các yếu tố chủ quan từ phía nhà đầu tư với các điều kiện cần và đủ gây ảnh hưởng đến quyết định đầu tư. Bên cạnh đó, các công trình nghiên cứu đối tượng là sinh viên chưa có nhiều. Vậy nên kế thừa

các yếu tố phù hợp và điều chỉnh các yếu tố chưa phù hợp với bối cảnh nghiên cứu. Từ đó nghiên cứu của nhóm tác giả sẽ xây dựng các cơ sở lý thuyết và mô hình nghiên cứu cũng như xây dựng các thang đo các khái niệm nghiên cứu để áp dụng và tìm ra các nhân tố mới ảnh hưởng đến quyết định đầu tư chứng khoán của sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

2.2. Cơ sở lý luận

2.2.1. Đầu tư chứng khoán

Theo Điều 4 Khoản 15 Luật Chứng khoán năm 2019 quy định về khái niệm đầu tư chứng khoán như sau: “*Đầu tư chứng khoán là việc mua, bán, nắm giữ chứng khoán của nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán.*”

Mục đích đầu tư chứng khoán là nâng cao kiến thức, kinh nghiệm thực tế về đầu tư, từ đó áp dụng những kiến thức đã học vào thực tế. Bên cạnh đó, đầu tư chứng khoán sẽ giúp thực hiện những mục tiêu trong tương lai nhanh hơn khi đầu tư chứng khoán tốt, tạo lập thêm nhiều mối quan hệ mới.

2.2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư chứng khoán

Công trình nghiên cứu sẽ thực hiện phân tích theo hai mô hình APT, TAM

a) Các yếu tố ảnh hưởng theo mô hình APT

Yếu tố tỷ suất sinh lợi:

Hoạt động đầu tư như sự chuyển vốn trong một khoảng thời gian để đạt được tỷ suất sinh lợi mà có thể bù đắp cho nhà đầu tư trong thời gian đầu tư, bù đắp cho tỷ lệ lạm phát dự kiến trong quá trình đầu tư và cho những yếu tố khác không chắc chắn có liên quan. Từ định nghĩa này, chúng ta biết rằng bước đầu tiên trong tiến trình đầu tư là xác định tỷ suất sinh lợi mong đợi.

Yếu tố rủi ro

Rủi ro là một đại lượng không mong muốn khi các nhà đầu tư tham gia đầu tư trên bất cứ thị trường nào.

- Các yếu tố rủi ro tác động đến tỷ suất sinh lợi: Rủi ro chu kỳ kinh doanh, Rủi ro niềm tin nhà đầu tư, Rủi ro kỳ hạn đầu tư, Rủi ro lạm phát.

b) Các yếu tố ảnh hưởng theo mô hình TAM

- Tính hữu ích: Đầu tư chứng khoán sẽ mang về mức lợi nhuận cao cho người sở hữu nếu biết đầu tư đúng chỗ. Một nhà đầu tư có thể bán cổ phiếu khi nó tăng giá để kiếm lợi nhuận. Hơn nữa vốn bỏ ra ban đầu cũng không cao, hoàn toàn có thể đáp ứng được khả năng tài chính của sinh viên.

- Tính hữu dụng: Để tham gia thị trường chứng khoán là một việc hết sức dễ dàng, SV có thể nhanh chóng mở tài khoản ở các sàn giao dịch lớn trong nước. Hơn nữa việc mua bán trên thị trường chứng khoán diễn ra cực nhanh, khớp lệnh mua bán liên tục và có thể hoàn thành chỉ sau một giây.

- Chuẩn chủ quan:

Chuẩn chủ quan (Subjective norms) được định nghĩa là nhận thức của một cá nhân, với những người tham khảo

quan trọng của cá nhân đó cho rằng hành vi nên hay không nên được thực hiện (Fishbein & Ajzen, 1975).

Chuẩn chủ quan có thể được đo lường thông qua những người có liên quan với người tiêu dùng, được xác định bằng niềm tin chuẩn mực cho việc mong đợi thực hiện hành vi và động lực cá nhân thực hiện phù hợp với sự mong đợi đó.

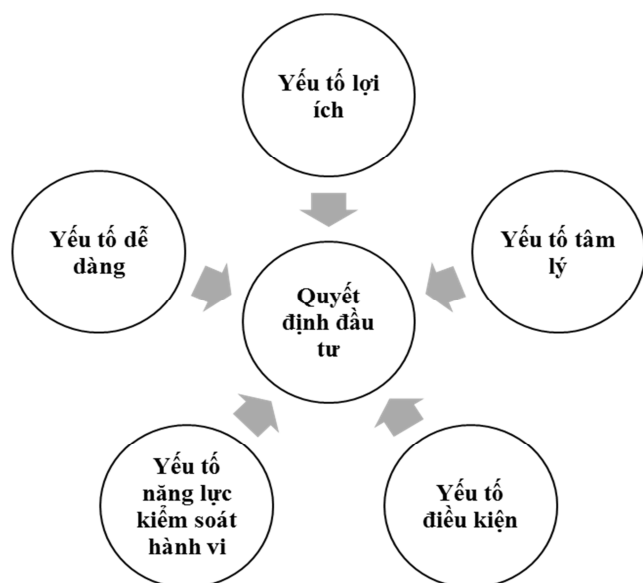
Vậy nên khi tham gia vào thị trường chứng khoán SV sẽ gặp phải một số tâm lý sai lầm như sau: quá tự tin, tư duy chấp vạ, khung phụ thuộc, sợ thua lỗ,...

- Năng lực kiểm soát hành vi: Đầu tiên sinh viên cần chuẩn bị cho mình những tri thức cần thiết để tham gia thị trường chứng khoán (khớp lệnh, pháp lý...) tiếp đó SV cần sẵn sàng tâm lý khi đứng trước mọi trường hợp: Không sợ hãi, chán nản và tức giận khi thua lỗ, luôn giữ tinh thần lạc quan, cẩn thận và luôn sẵn sàng thử thách bản thân.

3. MÔ HÌNH VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

3.1. Mô hình nghiên cứu

Trên cơ sở các mô hình nghiên cứu nền tảng về hành vi và sự vận dụng các lý thuyết nền tảng cho quyết định đầu tư chứng khoán, nhóm nghiên cứu đề xuất mô hình nghiên cứu như hình 1.



Hình 1. Mô hình nghiên cứu

Giả thuyết nguyên cứu:

- Giả thuyết H1: Nhận thức lợi ích của việc đầu tư chứng khoán có tác động tích cực đến quyết định đầu tư chứng khoán.

- Giả thuyết H2: Sự dễ dàng khi tham gia đầu tư chứng khoán có tác động tích cực đến quyết định đầu tư chứng khoán.

- Giả thuyết H3: Tâm lý của sinh viên khi tham gia đầu tư chứng khoán có tác động tích cực đến quyết định đầu tư chứng khoán.

- Giả thuyết H4: Năng lực kiểm soát hành vi có tác động tích cực đến quyết định đầu tư chứng khoán.

- Giả thuyết H5: Điều kiện cho hoạt động đầu tư chứng khoán có tác động tích cực đến quyết định đầu tư chứng khoán.

Bảng 1. Ký hiệu các biến quan sát giả thuyết

STT	Nội dung	Kí hiệu biến
Lợi ích của việc đầu tư chứng khoán		
1	Đầu tư chứng khoán sẽ giúp tôi nâng cao kiến thức, kinh nghiệm thực tế về đầu tư	LOI_ICH1
2	Đầu tư chứng khoán là cơ hội để tôi áp dụng những kiến thức đã học vào thực tế	LOI_ICH2
3	Đầu tư chứng khoán giúp tôi tạo lập mối quan hệ	LOI_ICH3
4	Những mục tiêu trong tương lai của tôi sẽ được thực hiện nhanh hơn khi tôi đầu tư chứng khoán tốt	LOI_ICH4
Sự dễ dàng khi tham gia đầu tư chứng khoán		
5	Việc tạo tài khoản đối với tôi vô cùng dễ dàng	DE_DANG1
6	Tính thanh khoản tốt.	DE_DANG2
7	Có các broker hỗ trợ đầu tư tốt, dễ dàng tìm kiếm thông tin trên internet	DE_DANG3
8	Công ty chứng khoán cung cấp nhiều dịch vụ đa dạng	DE_DANG4
Tâm lý của sinh viên khi tham gia đầu tư chứng khoán		
9	Tôi luôn tự tin vào kiến thức và khả năng đầu tư chứng khoán của mình	TAM_LY1
10	Tôi sợ hãi sau khi đầu tư thua lỗ	TAM_LY2
11	Tôi cần cân nhắc kỹ càng trước khi tham gia đầu tư chứng khoán	TAM_LY3
12	Tôi luôn tin tưởng vào thầy cô, chuyên gia đầu tư	TAM_LY4
13	Tôi dễ bị ảnh hưởng bởi tâm lý đám đông	TAM_LY5
Năng lực kiểm soát hành vi		
14	Tôi không tham lam theo đuổi lợi nhuận một cách mù quáng	NL1
15	Tôi không sợ hãi trước những rủi ro khi đầu tư chứng khoán	NL2
16	Tôi sàng lọc thông tin chính xác và kiên định với quyết định đầu tư	NL3
17	Tôi phân bổ đầu tư theo thời gian: ngắn hạn, trung hạn và dài hạn	NL4
Điều kiện cho hoạt động đầu tư chứng khoán		
18	Hàng tháng tôi luôn có một khoản tiền nhàn rỗi để đầu tư chứng khoán.	DIEN_KIEN1
19	Gia đình và bạn bè luôn sẵn sàng ủng hộ tôi vốn để đầu tư chứng khoán.	DIEU_KIEN2
20	Tôi phân tích rủi ro và biện pháp phòng ngừa trước khi đưa ra quyết định đầu tư	DIEU_KIEN3
21	Tôi luôn cập nhật các thông tin về thị trường chứng khoán	DIEU_KIEN4
22	Tôi có kiến thức và kỹ năng đầu tư chứng khoán	DIEU_KIEN5
Quyết định đầu tư chứng khoán		
23	Tôi sẽ hướng dẫn và hỗ trợ mọi người tham gia đầu tư	QUYET_DINH1
24	Tôi sẽ chia sẻ cho mọi người về các cơ hội đầu tư hấp dẫn	QUYET_DINH2
25	Tôi truyền cảm hứng cho các bạn trong trường đầu tư chứng khoán.	QUYET_DINH3

3.2. Phương pháp nghiên cứu

3.2.1. Phương pháp định tính

Trên cơ sở tài liệu tổng hợp được ở phần tổng quan và cơ sở lý thuyết, nhóm nghiên cứu tiến hành thảo luận tay đôi, thảo luận nhóm. Các cuộc thảo luận này đã giúp nhóm tác giả làm sáng tỏ hơn bản chất và ý nghĩa của việc nghiên cứu và từ đó lựa chọn được cơ sở lý thuyết đồng thời xây dựng được mô hình nghiên cứu phù hợp với bối cảnh đặc thù sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

Với những kết quả đạt được từ nghiên cứu lý thuyết và thảo luận chuyên sâu, nhóm nghiên cứu đã xây dựng mô hình nghiên cứu và bảng hỏi dự kiến để tiến hành phỏng vấn các chuyên gia. Tất cả các chuyên gia đều cho rằng mô hình nghiên cứu là phù hợp và những sửa chữa đối với bảng hỏi điều tra tạm thời là không đáng kể. Ngoài ra, các chuyên gia cho rằng, để có thể đầu tư chứng khoán thành công, sinh viên cần: Đặt ra tư duy, mục tiêu, kỷ luật và nguyên tắc đầu tư. Phải có một chút hiểu biết vĩ mô, ngành và doanh nghiệp muốn đầu tư. Học cách quản trị vốn và phân bổ nguồn vốn cho phù hợp,...

3.2.2. Phương pháp định lượng

Sau khi xây dựng được mô hình nghiên cứu và các biến quan sát. Công việc đầu tiên là thiết kế bảng hỏi, nhóm đã khảo sát thử 50 bạn sinh viên qua trao đổi trực tiếp để kiểm tra lại tính phù hợp của bản hỏi và điều chỉnh thang đo để xây dựng bảng khảo sát hoàn chỉnh với 5 biến độc lập và 1 biến phụ thuộc; sau đó tiến hành khảo sát chính thức đối với 320 bạn sinh viên, thu thập dữ liệu và xử lý dữ liệu. Phần mềm SPSS 20.0 sẽ được dùng để phân tích và xử lý dữ liệu.

4. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

4.1. Thống kê mô tả mẫu nghiên cứu

Bảng 2. Thống kê mô tả mẫu nghiên cứu

Tiêu chí		Số lượng	Tỉ lệ (%)
Giới tính	Nam	236	73,8
	Nữ	84	26,2
Thời gian học tập	Sinh viên năm 1	31	9,7
	Sinh viên năm 2	51	15,9
	Sinh viên năm 3	78	24,4
	Sinh viên năm 4	160	50
Khoa/ Ngành học	Khoa quản lý kinh doanh	210	65,6
	Khoa công nghệ thông tin	54	16,9
	Khoa Kế toán - Kiểm toán	31	9,7
	Các ngành học khác	25	7,8
Tổng		320	100

Nguồn: Thống kê mẫu nghiên cứu của nhóm tác giả

Kết quả khảo sát được trình bày cụ thể tại bảng 2. Trong tổng số 320 phiếu khảo sát hợp lệ, số lượng sinh viên nam chiếm tỷ lệ cao (73,8%); số lượng sinh viên khoa Quản lý kinh doanh chiếm tỷ trọng nhiều nhất (65,6%).

4.2. Kiểm định độ tin cậy của thang đo

Kết quả kiểm tra Cronbach's Alpha cho thấy, tất cả các hệ số Cronbach's Alpha của các nhóm biến quan sát đều lớn hơn 0,6. Nhìn chung các thành phần nghiên cứu đều đảm bảo độ tin cậy để thực hiện các phân tích cần thiết của nghiên cứu. Tất cả các hệ số tương quan biến tổng đều lớn hơn 0,3 và việc loại bất kỳ biến nào cũng sẽ làm giảm độ tin cậy của thang đo. Như vậy, các biến quan sát đảm bảo đủ độ tin cậy để tiến hành phân tích tiếp theo.

Bảng 3. Các kết quả kiểm định thang đo

Thang đo	Cronbach's Alpha	N of Items
Thang đo lợi ích	0,884	4
Thang đo tính dễ dàng	0,943	3
Thang đo năng lực	0,730	3
Thang đo tâm lý	0,877	5
Thang đo điều kiện	0,770	4
Thang đo quyết định	0,952	3

(Nguồn: Kết quả xử lý số liệu SPSS 20.0)

4.3. Phân tích nhân tố khám phá EFA (Exploratory Factor Analysis)

Kết quả phân tích nhân tố khám phá trên phần mềm SPSS đối với nhóm nhân tố độc lập được trình bày như bảng 4.

Bảng 4. Hệ số KMO của biến phụ thuộc

Kaiser-Meyer-Olkin Measure of Sampling Adequacy		0,767
Bartlett's Test of Sphericity	Approx, Chi-Square	1007,912
	Df	3
	Sig.	0,000

(Nguồn: Kết quả xử lý số liệu SPSS 20.0)

Qua kiểm định Bartlett các biến phụ thuộc (kết quả tại bảng) cho thấy hệ số KMO đạt 0,767 và các biến không có tương quan với nhau trong tổng thể (Sig. = 0,000 < 0,05), thỏa mãn các điều kiện của phân tích nhân tố. Các giá trị Factor Loading đều lớn hơn 0,5. Kết quả cho thấy các thang đo đều có giá trị cao để đo biến phụ thuộc.

Bảng 5. Hệ số KMO của biến độc lập

Kaiser-Meyer-Olkin Measure of Sampling Adequacy.		0,774
Bartlett's Test of Sphericity	Approx, Chi-Square	3330,544
	Df	190
	Sig.	0,000

(Nguồn: Kết quả xử lý số liệu SPSS 20.0)

Hệ số KMO của các biến độc lập đạt 0,774 > 0,5 chứng tỏ các biến quan sát cần thiết để tạo thành một nhân tố và tất cả các biến quan sát đều có mối tương quan với nhau trong tổng thể và phân tích nhân tố thích hợp với dữ liệu nghiên cứu (Sig. = 0,000 < 0,05), thỏa mãn các điều kiện của phân tích nhân tố và dữ liệu dùng để phân tích nhân tố là hoàn toàn thích hợp.

Như vậy, sau khi tiến hành phân tích nhân tố khám phá EFA, số biến quan sát không có gì thay đổi so với số biến đưa vào ban đầu (chỉ thay đổi thứ tự các biến quan sát trong từng nhân tố). Các điều kiện để sử dụng khi xoay nhân tố đều phù hợp để tiến hành các phân tích tiếp theo.

4.4. Phân tích hồi quy

Kết quả phân tích hồi quy được thể hiện qua bảng 6.

Bảng 6. Chỉ số mô hình tuyến tính đa biến

STT	Hệ số hồi quy		Hệ số tiêu chuẩn hóa	T	Mức ý nghĩa (Sig.)	
	B	Sai số chuẩn	Beta			
1	Hằng số	-4,502	0,546		-8,246	0,000
	LOI_ICH	0,426	0,066	0,306	6,418	0,000
	DE_DANG	0,248	0,066	0,178	3,769	0,000
	NL	0,691	0,095	0,322	7,264	0,000
	TAM_LY	0,297	0,089	0,155	3,350	0,001
	DIEU_KIEN	0,298	0,095	0,137	3,135	0,002

(Nguồn: Kết quả xử lý số liệu SPSS20.0 của tác giả)

Sig kiểm định T từng biến độc lập đều nhỏ hơn 0,005, chứng tỏ các biến đều có ý nghĩa trong mô hình.

Như vậy mô hình nghiên cứu ở đây thuộc mô hình hồi quy bội với một biến phụ thuộc là Quyết định ĐTKK và năm biến độc lập là: Lợi ích của việc đầu tư chứng khoán, Tâm lý của nhà đầu tư khi tham gia thị trường chứng khoán, tính dễ dàng khi gia nhập TTCK, Điều kiện khi muốn tham gia TTCK, Năng lực kiểm soát hành vi của nhà đầu tư.

Mô hình hồi quy được xây dựng như sau:

$$YD = \beta + \beta_1 LOI_ICH + \beta_2 TAM_LY + \beta_3 DE_DANG + \beta_4 DIEU_KIEN + \beta_5 NL$$

Trong đó:

β là hằng số

β_1 là hệ số hồi quy riêng của biến LOI_ICH

β_2 là hệ số hồi quy riêng của biến TAM_LY

β_3 là hệ số hồi quy riêng của biến DE_DANG

β_4 là hệ số hồi quy riêng của biến DIEU_KIEN

β_5 là hệ số hồi quy riêng của biến NL

5. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy, yếu tố "Năng lực của nhà đầu tư" có ảnh hưởng nhất đến hoạt động đầu tư chứng khoán của sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội với hệ số $\beta = 0,332$, tiếp đến là yếu tố "Lợi ích khi tham gia DTCK" với hệ số $\beta = 0,306$; Yếu tố "Sự dễ dàng khi tham gia DTCK" có $\beta = 0,178$; Yếu tố "Tâm lý của nhà đầu tư" có $\beta = 0,155$; Yếu tố "Điều kiện để tham gia DTCK" có $\beta = 0,137$; Qua đó cho thấy từ những điều kiện, hoàn cảnh khác nhau sẽ dẫn tới năng lực kiểm soát hành vi khác nhau. Đối với những nhà đầu tư đã tham gia thị trường khá lâu thì năng lực kiểm soát hành vi tốt hơn, biết cách phân bổ nguồn vốn phù hợp

với từng thời kỳ và bình tĩnh trước những rủi ro của thị trường. Do vậy, thông qua kết quả nghiên cứu, tác giả đề xuất một số giải pháp và kiến nghị đối nhà trường cũng như chính bản thân mỗi cá nhân sinh viên cần phải không ngừng học tập để có kiến thức, kinh nghiệm vững chắc tham gia hoạt động đầu tư chứng khoán, cụ thể như sau:

Một là, đề xuất đối với yếu tố lợi ích

Nâng cao nhận thức về kinh nghiệm thực tế: Đầu tư là cách giúp gia tăng tiền tiết kiệm nhiều hơn. Hầu hết các kênh đầu tư chẳng hạn như cổ phiếu, trái phiếu, giao dịch ngoại hối, giao dịch bất động sản, tiền số cung cấp lợi trung và dài hạn. Đầu tư số tiền tiết kiệm được mỗi tháng để tạo giá trị gia tăng trong trung và dài hạn. Số tiền đầu tư càng ngày càng tăng theo cấp số nhân thay vì gửi ngân hàng 100 triệu với lãi suất 5 - 7%/năm. Còn nếu đầu tư vào một hạng mục nào đó ta có thể thu được lợi nhuận hơn 30% hoặc hơn;

Tạo ra nhiều nguồn thu nhập thụ động bằng cách đầu tư số tiền nhàn rỗi có được mỗi tháng từ tiền tiết kiệm. Điều này có thể giúp ta kiếm được tiền ngay lập tức và giúp ta giải quyết các nhu cầu cơ bản như tiền thuê nhà, tiện ích và chi phí xăng xe, điện thoại mỗi ngày. Thậm chí trở thành nguồn thu nhập đều hàng tháng.

Đầu tư tài chính có thể giúp ta đạt được mục tiêu tài chính lớn. Nếu tiền của ta kiếm được tỷ suất hoàn vốn cao hơn tài khoản tiết kiệm, ta sẽ kiếm được nhiều tiền hơn cả trong dài hạn và trong một khoảng thời gian ngắn. Lợi tức đầu tư này có thể được sử dụng cho các mục tiêu tài chính lớn, chẳng hạn như mua nhà, mua xe hơi, bắt đầu công việc kinh doanh của riêng ta, hoặc cho con cái của ta đi du học,...

Áp dụng kiến thức đã học vào thực tế: Kiến thức ở trường luôn luôn là nền tảng để có thể đứng vững và bắt đầu tham gia vào những hoạt động đầu tư chứng khoán. Chính vì vậy nhóm nghiên cứu đề xuất sinh viên tích lũy kiến thức ngày một nhiều để có thể an toàn đứng vững trước sân chơi chứng khoán.

Tạo lập mối quan hệ: Việc tạo lập mối quan hệ trong đầu tư chứng khoán sinh viên là một trong những vấn đề thiết yếu. Vì còn là sinh viên nên chúng ta không có nhiều kinh nghiệm, ngược lại còn rất dễ mắc những sai sót. Chính vì vậy việc tạo ra nhiều mối quan hệ để cùng nhau đi lên là điều nên làm cũng như là bảo đảm cho nhau cùng mang về lợi nhuận.

Giúp cho nhà đầu tư mục tiêu tương lai nhanh hơn: Đầu tư chứng khoán rất rủi ro nhưng cũng rất dễ sinh lời thông qua những cổ phiếu ta có. Tham gia chứng khoán sẽ giúp nhà đầu tư có một khoản tiền nhàn rỗi luôn sinh lời cho mình. Điều này khiến mình còn có thêm thời gian làm việc để có thêm thu nhập và kiến thức giúp đạt được ước mơ mục tiêu tương lai nhanh hơn và dễ dàng hơn.

Hai là, đề xuất đối với yếu tố dễ dàng

Cách mở tài khoản chứng khoán

Bạn không nhất thiết tới tận công ty chứng khoán mà có thể mở tài khoản chứng khoán ngay tại nhà. Hiện nay,

có hơn 70 công ty chứng khoán đang hoạt động tại thị trường Việt Nam. Nhà đầu tư cá nhân được mở nhiều tài khoản, nhưng theo nguyên tắc mỗi công ty chứng khoán chỉ được mở duy nhất một tài khoản giao dịch. Để mở tài khoản, bạn có thể đến trực tiếp chi nhánh và phòng giao dịch của công ty chứng khoán, mang theo chứng minh nhân dân hoặc căn cước còn hiệu lực. Nếu không muốn đến tận nơi, bạn có thể tự mở tài khoản tại nhà. Hiện nay, nhiều công ty chứng khoán cho phép khách hàng có thể mở tài khoản trực tuyến.

Tùy thuộc vào từng đơn vị chọn mở tài khoản, bạn truy cập vào website hoặc tải ứng dụng của công ty chứng khoán để mở tài khoản. Bạn cần chuẩn bị chứng minh nhân dân (căn cước công dân) và điện thoại di động nhận mật khẩu OTP. Ngoài ra, một số công ty chứng khoán định danh khách hàng trực tuyến bằng cách yêu cầu nhận diện khuôn mặt bằng camera máy tính hoặc điện thoại.

Ở bước này, bạn nhập các thông tin cơ bản như: họ tên, số điện thoại, email, địa chỉ... Bên cạnh đó, người mở cung cấp thông tin tài khoản ngân hàng để nhận chuyển tiền từ tài khoản chứng khoán khi muốn rút tiền.

Các Broker uy tín tham khảo tại Việt Nam

- Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS (VPS) ...
- Công ty TNHH Chứng khoán Mirae Asset Việt Nam (MiraeAsset) ...
- Công ty Cổ phần kinh doanh chứng khoán Sài Gòn (SSI) ...
- Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT (VND) ...
- Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT (FPTS) ...
- Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương VN (VCBS)

Ba là, đề xuất đối với yếu tố năng lực

- Xác định mục tiêu đầu tư tránh theo đuổi lợi nhuận 1 cách mù quáng

Đầu tiên, bạn cần xác định mình đầu tư để làm gì. Chuẩn bị cho kế hoạch hưu trí, trang trải chi phí giáo dục cho con cái, lấy vốn khởi nghiệp, du lịch, mua nhà, xe... đều có thể là lí do bạn quyết định tham gia đầu tư. Mặc dù mục tiêu cuối cùng của đầu tư là kiếm tiền nhưng bạn cần xác định số tiền này sẽ được sử dụng vào mục đích gì. Từ đó, bạn sẽ có cơ sở để định hướng bản thân nên đầu tư vào kênh nào, với mức lợi nhuận bao nhiêu là phù hợp nhất.

- Đánh giá tình hình tài chính cá nhân từ đó phân bổ thời gian đầu tư chứng khoán: ngắn hạn, trung hạn, dài hạn

Tình hình tài chính hiện tại của bạn sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến loại hình đầu tư bạn có thể lựa chọn. Hãy đảm bảo bạn có đủ tiền để chi trả các chi phí cơ bản cho cuộc sống như phí sinh hoạt, ăn uống, di chuyển, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, các khoản nợ (nếu có) và quỹ dự phòng trước khi quyết định số vốn bạn sẽ dùng để đầu tư.

Sở hữu một kế hoạch tài chính rõ ràng sẽ giúp bạn dễ dàng nhận biết ngân sách cho từng loại chi phí của mình.

Từ đó, bạn có thể tính toán được số vốn bạn có khả năng bỏ ra để đầu tư. Đồng thời, bạn cũng có thể khéo léo điều chỉnh ngân sách, cắt giảm các khoản chi phí không cần thiết để gia tăng vốn đầu tư cho mình.

Bên cạnh đó, đầu tư thường đi kèm với rủi ro. Vì vậy, nếu tình hình tài chính của bạn không cho phép việc chịu tổn thất về vốn xảy ra, hãy chọn các loại hình đầu tư an toàn như gửi tiết kiệm ngân hàng hay tham gia các giải pháp bảo hiểm nhân thọ kết hợp đầu tư.

- Trang bị kiến thức cơ bản về đầu tư và tài chính nhằm giảm thiểu sự không chắc chắn giúp tự tin hơn vào quyết định đầu tư bản thân.

Hãy chắc chắn bạn đã nắm rõ những kiến thức cơ bản về đầu tư và tài chính trước khi bắt đầu thực hiện đầu tư. Bạn không cần phải biết tất cả mọi thứ nhưng những điều cơ bản về cách vận hành của nền kinh tế và dòng tiền sẽ giúp bạn có khởi đầu thuận lợi hơn.

Nền tảng kiến thức vững chắc cũng sẽ giúp bạn giảm thiểu rủi ro khi nhận ra đâu là cơ hội đầu tư có triển vọng trong số rất nhiều lựa chọn đầu tư trên thị trường, cũng như tạo tiền đề cho việc tra dồi thêm các thông tin và kiến thức chuyên sâu từ kinh nghiệm cá nhân hoặc học hỏi từ những người đi trước.

- Không bỏ tất cả trứng vào cùng một giỏ giúp cho nhà đầu tư bớt lo nghĩ trước những rủi ro có thể xảy ra trong chứng khoán.

Các nhà đầu tư khôn ngoan sẽ đa dạng hóa danh mục đầu tư để chuẩn bị sẵn sàng cho sự biến động của thị trường. Các nhà đầu tư giỏi và giàu kinh nghiệm sẽ biết cân bằng tỉ lệ vốn giữa các kênh đầu tư của mình để đảm bảo đạt được mức lợi nhuận tối đa trong khi giữ rủi ro ở mức thấp nhất.

Khi mới bắt đầu, chưa có nhiều kinh nghiệm, bạn hãy chọn cho mình ít nhất một kênh đầu tư an toàn để đảm bảo tài chính. Sau đó, bạn có thể nghĩ đến việc đầu tư vào các kênh rủi ro hơn với tỷ lệ lãi suất hấp dẫn hơn để gia tăng nguồn thu.

- Sàng lọc thông tin chính xác giúp giữ tâm thế đầu tư lâu dài

Đầu tư là một hành trình lâu dài và đòi hỏi sự kiên nhẫn. Tính chất của thị trường là biến động liên tục. Nhưng khi xét trong một khoảng thời gian dài, bạn sẽ nhận thấy thị trường biến đổi theo một quy luật nhất định và đều có xu hướng trở về điểm cân bằng.

Các nhà đầu tư giỏi luôn dành thời gian để nghiên cứu thị trường, nắm bắt thời cơ và tính toán lợi nhuận họ có thể đạt được trong dài hạn, chứ không để bản thân bị dao động bởi các sự kiện diễn ra hàng ngày, chỉ ảnh hưởng đến thị trường trong ngắn hạn.

Đầu tư là một hoạt động giúp gia tăng thu nhập vô cùng hiệu quả nhưng cũng đòi hỏi sự chuẩn bị kỹ càng, tinh thần học hỏi không ngừng, sự linh hoạt cũng như sự kiên trì của người tham gia để đạt được lợi nhuận tối ưu nhất so với số vốn đã bỏ ra.

Bốn là, đề xuất đối với yếu tố tâm lý

Tránh những tâm lý sai lầm khi đầu tư: Không riêng trong lĩnh vực đầu tư chứng khoán, ở những công việc khác con người đều có xu hướng tâm lý khác chung. Điều quan trọng là phải có cách để quản trị tâm lý, quản lý được cảm xúc và phản ứng trước các vấn đề trong cuộc sống. Sau đây là một số xu hướng tâm lý chung của hầu hết mọi người.

Không vạch ra kế hoạch khi bắt đầu: Nhiều người khi bắt đầu công việc, thường lao ngay vào thực hiện mà không suy nghĩ tính toán trước sau. Họ chỉ nghĩ tới những cái lợi trước mắt mà không suy nghĩ lợi ích lâu dài dẫn tới những thất bại. Đối với thị trường chứng khoán, những nhà đầu tư không có kế hoạch sẽ là những người chịu thua lỗ đầu tiên. Bởi họ không biết khi nào nên đầu tư mạnh tay, khi nào nên cắt lỗ, thu lời, làm việc lưng chừng sẽ không bao giờ thu được “quả ngọt”.

Tính kỷ luật không cao: Kể cả khi đã lập kế hoạch trước đó nhưng đến khi thực hiện không ít người đi sai hướng những gì kế hoạch ban đầu. Họ thường ứng phó tùy biến theo từng trường hợp, phù hợp với hoàn cảnh. Đúng là không có gì diễn ra theo ý định và việc thích nghi với các yếu tố ngoại cảnh là rất tốt. Nhưng sự tùy hứng này cần được tính toán chứ không được dựa theo cảm tính.

Tâm lý đám đông: Đây chính là xu hướng tâm lý hầu hết mọi người đều mắc phải, bởi đa số mọi người sợ rằng mình bị lạc lõng, không phù hợp với hoàn cảnh chung. Nhưng điều quan trọng bạn phải có chính kiến, ý chí riêng chứ không được phụ thuộc vào người khác.

Năm là, đề xuất đối với yếu tố điều kiện

Nếu đang là sinh viên, chắc chắn bạn có nhiều thời gian rảnh hơn những người đã ra trường và đi làm, cũng như chưa bị vướng bận nhiều gánh nặng, trách nhiệm về kinh tế, gia đình. Không ít người thành công hiện nay đã bắt đầu khởi nghiệp, kiếm tiền từ thời sinh viên.

Công nghệ và môi trường internet phát triển nhanh chóng đi kèm với những cơ hội kiếm tiền dành cho bất cứ ai nhanh tay nắm bắt. Sinh viên hạn chế về vốn nhưng thừa thời gian, sẽ có những hình thức kiếm tiền online phù hợp giúp bạn kiếm thêm tiền trang trải và nếu làm tốt có thể độc lập tài chính từ sớm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Huỳnh Thanh Nhã, 2013. *Nghiên cứu hành vi của nhà đầu tư trên sàn chứng khoán*.
- [2]. Phạm Ngọc Toàn, Nguyễn Thành Long, 2008. *Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư của các nhà đầu tư cá nhân trên thị trường chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh*.
- [3]. Ngô Đức Chiến, 2015. *Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư chứng khoán của các nhà đầu tư cá nhân trên địa bàn TP. Đà Nẵng tại các sàn giao dịch chứng khoán*.

[4]. Nguyễn Thế Hưng, 2019. *Ảnh hưởng của yếu tố hành vi đến hiệu quả đầu tư của nhà đầu tư cá nhân tại thị trường chứng khoán Việt Nam*.

[5]. Nguyễn Thị Ngọc Diệp, Nguyễn Minh Kiều, 2013. *Các yếu tố tài chính ảnh hưởng đến quyết định đầu tư của nhà đầu tư cá nhân tại sàn giao dịch TP. Hồ Chí Minh*.

[6]. Nguyễn Thị Mùi, Nguyễn Thị Hoài Lê 2010. *Giáo trình kinh doanh chứng khoán*. Nhà xuất bản Tài chính, Hà Nội.

[7]. Nguyễn Đăng Nam, 2006. *Phân tích và đầu tư chứng khoán*. Nhà xuất bản tài chính, Hà Nội.

[8]. Nguyễn Thị Hồng Nhung (Chủ biên). *Giáo trình thị trường chứng khoán*. Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

[9]. Gerrit Antonides, Nico L. Van Der Sar, 1990. *Individual expectations, risk perception and preferences in relation to investment decision making*. Journal of economic psychology, North – Holland

[10]. Brad M. Barber, Terrance Odean, 2001. *Boys will be boys: Gender, overconfidence and common stock investment*. The Quarterly Journal of Economics, US

[11]. *The 2022 Investopedia Financial Literacy Survey Methodology* By AMANDA MORELLI. Published April 04, 2022

[12]. Mouna A., Anis J., 2015. *Financial literacy and portfolio diversification: An observation from the Tunisian stock market*. International Journal of Bank Marketing, 33(6), 808-822.

[13]. Krishnan R., Booker, D.M. 2002. *Investors use of Analysts recommendations*. Behavioral Research in Accounting, Vol. 14.